

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG

Số: 1860/CTBDU-TTHT
V/v thuế TNCN đối với hoạt động
chuyển nhượng chứng khoán tại
nước ngoài

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 06 tháng 8 năm 2024

Kính gửi: CÔNG TY TNHH MEITO VIỆT NAM
Địa chỉ: Lô E, đường số 12, KCN Sóng Thần 2, Phường Dĩ An, Thành phố
Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Mã số thuế: 3702274769

Cục Thuế tỉnh Bình Dương nhận được văn bản số 010724/CV ngày 24/07/2024 của CÔNG TY TNHH MEITO VIỆT NAM (viết tắt “Công ty”) về việc thuế TNCN đối với hoạt động chuyển nhượng chứng khoán tại nước ngoài. Qua nội dung văn bản của Công ty, Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ khoản 2 Điều 42 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2020) quy định nguyên tắc khai thuế, tính thuế:

“Người nộp thuế tự tính số tiền thuế phải nộp, trừ trường hợp việc tính thuế do cơ quan quản lý thuế thực hiện theo quy định của Chính phủ.”;

- Căn cứ Điều 2 Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 27/11/2007 quy định:

“Điều 2. Đối tượng nộp thuế

1. Đối tượng nộp thuế thu nhập cá nhân là cá nhân cư trú có thu nhập chịu thuế quy định tại Điều 3 của Luật này phát sinh trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam và cá nhân không cư trú có thu nhập chịu thuế quy định tại Điều 3 của Luật này phát sinh trong lãnh thổ Việt Nam.

2. Cá nhân cư trú là người đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

a) Có mặt tại Việt Nam từ 183 ngày trở lên tính trong một năm dương lịch hoặc tính theo 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam;

b) Có nơi ở thường xuyên tại Việt Nam, bao gồm có nơi ở đăng ký thường trú hoặc có nhà thuê để ở tại Việt Nam theo hợp đồng thuê có thời hạn.

3. Cá nhân không cư trú là người không đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này”.

- Căn cứ Điều 16 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 hướng dẫn về căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán

“Điều 16. Sửa đổi, bổ sung điểm a và điểm b khoản 2 Điều 11 Thông tư số 111/2013/TT-BTC như sau:

“a) Thu nhập tính thuế

Thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng chứng khoán được xác định là giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần.

a.1) Giá chuyển nhượng chứng khoán được xác định như sau:



...

b) Thuế suất và cách tính thuế:

Cá nhân chuyển nhượng chứng khoán nộp thuế theo thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần.

Cách tính thuế:

$$\text{Thuế thu nhập cá nhân phải nộp} = \text{Giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần} \times \text{Thuế suất } 0,1\%$$

- Căn cứ Khoản 3 Điều 44 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 quy định:

“Điều 44. Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế

...

3. Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế đối với loại thuế khai và nộp theo từng lần phát sinh nghĩa vụ thuế chậm nhất là ngày thứ 10 kể từ ngày phát sinh nghĩa vụ thuế.

...”

- Căn cứ Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế

+ Tại Khoản 4 Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP quy định:

“Điều 8. Các loại thuế khai theo tháng, khai theo quý, khai theo năm, khai theo từng lần phát sinh nghĩa vụ thuế và khai quyết toán thuế

...

4. Các loại thuế, khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước khai theo từng lần phát sinh, bao gồm:

...

g) Thuế thu nhập cá nhân do cá nhân trực tiếp khai thuế hoặc tổ chức, cá nhân khai thuế thay, nộp thuế thay đối với thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản; thu nhập từ chuyển nhượng vốn; thu nhập từ đầu tư vốn; thu nhập từ bản quyền, nhượng quyền thương mại, trúng thưởng từ nước ngoài; thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng.

...”

+ Tại Khoản 6 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP quy định:

“Điều 11. Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế

...

6. Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế đối với người nộp thuế có phát sinh nghĩa vụ thuế đối với các loại thuế khai và nộp theo từng lần phát sinh theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 45 Luật Quản lý thuế tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp, trừ các trường hợp sau đây:

...”

- Căn cứ Phụ lục số 01 Danh mục hồ sơ khai thuế ban hành kèm theo Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ:

| Mẫu số | Tên hồ sơ, mẫu biểu | Điều, Chương có liên quan |
|--|---|---------------------------|
| 9. Hồ sơ khai thuế thu nhập cá nhân | | |
| | 9.5. Hồ sơ khai thuế theo từng lần phát sinh đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán do cá nhân trực tiếp khai thuế và tổ chức, cá nhân khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân | Điểm g khoản 4 Điều 8 |
| 04/CNV-TNCN | Tờ khai thuế thu nhập cá nhân (áp dụng đối với cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, cá nhân chuyển nhượng chứng khoán khai trực tiếp với cơ quan thuế và tổ chức, cá nhân khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân) | |
| 04-1/CNV-TNCN | Phụ lục bảng kê chi tiết cá nhân chuyển nhượng vốn (áp dụng đối với tổ chức khai thuế thay, nộp thuế thay cho nhiều cá nhân) | |
| | Bản sao Hợp đồng chuyển nhượng chứng khoán. Trong trường hợp góp vốn bằng chứng khoán thì Hợp đồng chuyển nhượng chứng khoán được thay bằng bản sao Hợp đồng góp vốn | |

Căn cứ các quy định nêu trên, Cục Thuế tỉnh Bình Dương hướng dẫn nguyên tắc như sau:

Trường hợp người nước ngoài là cá nhân cư trú tại Việt Nam phát sinh thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng cổ phiếu của công ty tại Nhật Bản được xác định là thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán. Cá nhân nộp thuế theo thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng theo quy định tại Thông tư số 92/2015/TT-BTC và thực hiện kê khai theo quy định tại Nghị định số 126/2020/NĐ-CP.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh, đối chiếu các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện theo quy định.

Trên đây là ý kiến của Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời Công ty biết để thực hiện. *11/10/2020*

Nơi nhận:

- Như trên;
- LB Cục Thuế (Email b/c);
- P.TTKT1...5 (web);
- Lưu: VT; THTT (T.Vân) (3b). *11/10/2020*
(240726/ZV09/0001/7401/022673796)



Nguyễn Mạnh Đông